BỘ NỘI VỤ
BAN THI ĐUA - KHEN THƯỞNG TRUNG ƯƠNG

Số: 3010 /BTĐKTTW-P.I
V/v tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 11 năm 2026

Kính gửi:
- Các Vụ, đơn vị thuộc Bộ Nội vụ;
- Các Phòng, đơn vị thuộc Ban.

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15) và ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh Trà tại Văn bản số 11647/VPCP-TCCV ngày 13/11/2026 của Văn phòng Chính phủ giao Bộ Nội vụ chủ trì xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 56/2013/NĐ-CP, bảo đảm chất lượng, đúng quy định, *hoàn thành trước ngày 10/12/2026*, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương trân trọng đề nghị các Vụ, đơn vị thuộc Bộ Nội vụ, các Phòng, đơn vị thuộc Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương tham gia góp ý kiến đối với các dự thảo văn bản sau đây:

1. Dự thảo Tờ trình của Bộ Nội vụ trình Chính phủ về việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP, đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 83/2025/NĐ-CP.

2. Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP, đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 83/2025/NĐ-CP và Bản so sánh, thuyết minh dự thảo Nghị định với Nghị định hiện hành.

(Có các dự thảo văn bản kèm theo).

Ý kiến tham gia gửi về Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương (qua Phòng Nghiên cứu - Tổng hợp) trước ***ngày 23/11/2026*** để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Cao Huy (để báo cáo);
- Lãnh đạo Ban;
- Cổng TTĐT Bộ Nội vụ (để đăng tải lấy ý kiến);
- Trang TTĐT Tổng hợp Ban TĐKTTW (để đăng tải lấy ý kiến);
- Lưu: VT, P.I (NHT).

TRƯỞNG BAN

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
BAN THI ĐUA - KHEN THƯỞNG TRUNG ƯƠNG
BỘ NỘI VỤ

Phạm Huy Giang

BỘ NỘI VỤ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /TTr - BNV	*Hà Nội, ngày tháng năm 2026*

Dự thảo

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" và Nghị định số 83/2025/NĐ-CP ngày 02/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh Trà tại Văn bản số 7682/VPCP-KGVX ngày 04/8/2026 của Văn phòng Chính phủ, Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số 83/2025/NĐ-CP), Bộ Nội vụ trân trọng báo cáo Chính phủ về dự thảo Nghị định này như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NGHỊ ĐỊNH

1. Cơ sở chính trị

a) Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 26/12/2024 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thi đua, khen thưởng trong tình hình mới, đặt ra yêu cầu nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng, bảo đảm việc tôn vinh, khen thưởng đúng người, đúng việc, đúng thành tích, kịp thời ghi nhận công lao, đóng góp của tập thể, cá nhân.

b) Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khó XIII và các chủ trương có liên quan đến về sắp xếp tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị đặt ra yêu cầu rà soát, hoàn thiện các quy định của pháp luật có liên quan, bảo đảm phù hợp với mô hình tổ chức bộ máy và phân định thẩm quyền sau sắp xếp.

c) Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới, nhấn mạnh yêu cầu thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, phát huy truyền

thống đạo lý "Uống nước nhớ nguồn", chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của người có công với cách mạng.

d) Kết luận số 09-KL/TW ngày 10/3/2026 của Bộ Chính trị về hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới đặt ra yêu cầu tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống pháp luật theo hướng đồng bộ, thống nhất, hạn chế tình trạng chồng chéo do ban hành nhiều văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành và biện pháp cụ thể để tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật, nâng cao tính minh bạch và thuận lợi trong tổ chức thực hiện.

Các chủ trương, định hướng nêu trên là cơ sở chính trị quan trọng để rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về xét tặng, truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng", bảo đảm phù hợp với yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; tiếp tục thực hiện tốt chính sách đối với người có công với cách mạng.

2. Cơ sở pháp lý

Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước đã đặt ra yêu cầu bảo đảm cơ sở pháp lý cho hoạt động bình thường, liên tục, thông suốt của các cơ quan; không để gián đoạn công tác quản lý nhà nước...". Đồng thời, quy định trách nhiệm xử lý các văn bản quy phạm pháp luật chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước theo trình tự, thủ tục rút gọn, bảo đảm hoàn thành trước ngày 01/3/2027.

Bên cạnh đó, Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng"; Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng; Luật Tổ chức Chính phủ năm 2025; Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2026) và các văn bản quy định chi tiết liên quan là cơ sở pháp lý trực tiếp để rà soát, hoàn thiện các quy định về thẩm quyền, trách nhiệm, trình tự, thủ tục xét tặng, truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng".

3. Cơ sở thực tiễn

Sau hơn hơn 13 năm năm triển khai thực hiện Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng", Chủ tịch nước đã ban hành quyết định tặng, truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" cho hơn 89.644 bà mẹ. Việc triển khai thực hiện chính sách đã góp phần ghi nhận, tôn vinh công lao, sự hy sinh to lớn của các Bà mẹ Việt anh hùng trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thể hiện truyền thống đạo lý "Uống nước nhớ nguồn của dân tộc ta".

Bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình thực hiện Nghị định số 56/2013/NĐ-CP có khó khăn, vướng mắc, theo số liệu các địa phương báo cáo hiện nay hồ sơ còn tồn đọng ở địa phương là 52 hồ sơ (trong đó có 11 hồ sơ tồn đọng do sai lệch hồ sơ, chưa thống nhất người thời cúng kê khai hồ sơ, chưa xác minh được thông tin do bà mẹ có địa chỉ nơi cư trú ở tỉnh khác...; 41 hồ sơ đang được các cấp địa phương xét duyệt trình khen thưởng). Các trường hợp tồn đọng chưa thể

xem xét giải quyết chủ yếu là do đối tượng chưa được quy định trong các quy định pháp luật hiện hành hoặc hồ sơ không có đủ căn cứ. Trên cơ sở đánh giá thực hiện Nghị định số 56/2013/NĐ-CP, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 83/2025/NĐ-CP ngày 02/4/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP, đã góp phần giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, làm rõ một số trường hợp liên quan đến điều kiện, tiêu chuẩn xét tặng, truy tặng; chế độ ưu đãi đối với Bà mẹ được truy tặng danh hiệu; Chuẩn hóa, đơn giản hóa các mẫu văn bản kê khai và quy trình xác nhận đề nghị xét tặng/truy tặng ở các cấp.

Tuy nhiên, qua rà soát các quy định hiện hành, việc tiếp tục sửa đổi, bổ sung Nghị định số 56/2013/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 83/2025/NĐ-CP, là cần thiết nhằm xử lý những nội dung còn chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; đồng thời nâng cao giá trị pháp lý của một số quy định hiện hành về hồ sơ, trình tự, thủ tục, bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật, tạo thuận lợi trong nghiên cứu, tra cứu, áp dụng. Cụ thể như sau:

Thứ nhất, về thẩm quyền, trách nhiệm và trình tự, thủ tục giải quyết hồ sơ sau sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước:

Việc sắp xếp tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị và tổ chức chính quyền địa phương theo mô hình 02 cấp làm thay đổi cơ cấu tổ chức, tên gọi, chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của một số cơ quan, đơn vị có liên quan đến việc xét tặng, truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng". Do đó, một số quy định tại Nghị định số 56/2013/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 83/2025/NĐ-CP cần tiếp tục được rà soát, điều chỉnh để bảo đảm phù hợp với mô hình tổ chức bộ máy mới, nhất là các quy định về trách nhiệm tổ chức lễ tang (hiện Nghị định 56/2013/NĐ-CP đang quy định do Chủ tịch UBND cấp huyện chịu trách nhiệm tổ chức). Trình tự thủ tục, tiếp nhận, thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xét tặng, truy tặng danh hiệu và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức liên quan (hiện Nghị định 56/2013/NĐ-CP đang quy định trình tự, thủ tục đề nghị khen thưởng từ cấp xã lên cấp huyện tiếp nhận, thẩm định). Một số nội dung liên quan đã được xử lý tại Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ. Tuy nhiên, theo quy định về hiệu lực của Nghị định này hết hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2027, việc tiếp tục hoàn thiện quy định tại Nghị định số 56/2013/NĐ-CP và văn bản sửa đổi, bổ sung là cần thiết, không tạo khoảng trống pháp lý khi áp dụng các quy định của pháp luật về việc tặng, truy tặng danh hiệu "Bà mẹ Việt Nam anh hùng", bảo đảm tính ổn định, liên tục, thống nhất, thuận lợi cho việc tổ chức thực hiện.

Thứ hai, về bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

Trong quá trình rà soát, cần tiếp tục nghiên cứu, điều chỉnh một số quy định về chế độ ưu đãi về hiện vật khen thưởng và tiền thưởng kèm theo danh hiệu đối với Bà mẹ được tặng, truy tặng danh hiệu "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" để bảo đảm phù hợp với khoản 1 Điều 55 Nghị định số 368/2026/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng (hiện

nay Nghị định 56/2013/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 83/2025/NĐ-CP đang quy định Bà mẹ được tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" được tặng Bằng, Huy hiệu "Bà mẹ Việt Nam anh hùng", tuy nhiên, khoản 1 Điều 55 Nghị định số 368/2026/NĐ-CP ngày 25/9/2026 của Chính phủ đang quy định: Bà mẹ được tặng hoặc truy tặng danh hiệu "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" được tặng Huy hiệu, hộp đựng Huy hiệu, Bằng danh hiệu, khung, hộp đựng khung bằng…".

Một số quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục, trách nhiệm thực hiện đang được quy định tại Thông tư liên tịch số 03/2014/TTLT-BNV-BQP-BLĐTBXH của Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ: Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định Danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" cần được quy định tại Nghị định để nâng cao cơ sở pháp lý, tính đồng bộ của Nghị định với các quy định của pháp luật hiện hành, tạo thuận lợi trong triển khai thực hiện.

Việc sửa đổi, bổ sung các quy định có liên quan nhằm hạn chế sự mâu thuẫn, chồng chéo, không thống nhất giữa các văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tính thống nhất trong áp dụng và tổ chức thực hiện chính sách.

Thứ ba, về yêu cầu xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh trong thực tiễn.

Các nội dung cần sửa đổi nêu trên có liên hệ trực tiếp với việc phân định thẩm quyền, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức sau sắp xếp và việc tổ chức thực hiện chính sách đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng. Nếu không được rà soát, hoàn thiện kịp thời, có thể phát sinh khó khăn trong xác định cơ quan có thẩm quyền, trách nhiệm giải quyết hồ sơ và tổ chức thực hiện các quy định có liên quan; ảnh hưởng đến tính liên tục, thông suốt của quy trình xét tặng, truy tặng danh hiệu và thực hiện chính sách. Vì vậy, việc sửa đổi, bổ sung Nghị định số 56/2013/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 83/2025/NĐ-CP cần được tiến hành khẩn trương, bảo đảm hoàn thành việc xử lý các quy định chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy theo yêu cầu tại Nghị quyết số 190/2025/QH15.

Từ những cơ sở chính trị, pháp lý và thực tiễn nêu trên, việc xây dựng, ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 83/2025/NĐ-CP là cần thiết nhằm kịp thời hoàn thiện cơ sở pháp lý, bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện chính sách đối với "Bà mẹ Việt Nam anh hùng".

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích ban hành Nghị định

a) Cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời chủ trương của Đảng và quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng; hoàn thiện cơ sở pháp lý về thẩm quyền, trách nhiệm, trình tự, thủ tục xét tặng, truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật hiện hành.

b) Phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo mô hình tổ chức bộ máy mới (chính quyền địa phương 02 cấp); bảo đảm hoạt động quản lý nhà nước liên tục, thông suốt, không tạo khoảng trống pháp lý sau khi Nghị định số 129/2025/NĐ-CP hết hiệu lực.

c) Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn; bảo đảm việc xét tặng, truy tặng danh hiệu và thực hiện chế độ ưu đãi, hiện vật khen thưởng cho các Bà mẹ Việt Nam anh hùng và thân nhân được thực hiện chặt chẽ, công khai, minh bạch, đúng đối tượng và đúng quy định.

2. Quan điểm xây dựng Nghị định

a) Bảo đảm phù hợp với Hiến pháp, thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành; bám sát tinh thần của Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" và Luật Thi đua, khen thưởng; không quy định lại những nội dung đã được Luật hoặc Pháp lệnh quy định rõ.

b) Kế thừa các quy định đã thực hiện ổn định, hiệu quả của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP và Nghị định số 83/2025/NĐ-CP; chỉ tập trung sửa đổi, bổ sung những nội dung thực sự vướng mắc, phát sinh do yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy và mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

c) Bảo đảm tính khả thi, minh bạch; phân định rành mạch thẩm quyền, trách nhiệm giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình tiếp nhận, thẩm định hồ sơ xét tặng, truy tặng danh hiệu và tổ chức thực hiện chính sách.

d) Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giải quyết hồ sơ; bảo đảm quyền lợi tối ưu, kịp thời cho các Bà mẹ Việt Nam anh hùng và thân nhân theo đúng chủ trương của Đảng và Nhà nước.

III. VỀ PHẠM VI VÀ NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NGHỊ ĐỊNH

1. Về phạm vi sửa đổi, bổ sung

Nghị định số 83/2025/NĐ-CP ngày 02/4/2025 của Chính phủ đã sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP, quá trình tham mưu xây dựng Nghị định các nội dung sửa đổi, bổ sung đã được cơ quan chủ trì, soạn thảo xem xét, đánh giá đầy đủ và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Trên cơ sở tiếp tục rà soát các quy định hiện hành, dự thảo Nghị định lần này tập trung sửa đổi, bổ sung các nội dung liên quan trực tiếp đến việc sắp xếp tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị và thực hiện mô hình chính quyền 02 cấp; sửa đổi, bổ sung một số quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục bảo đảm tính thống nhất với các quy định của pháp luật có liên quan.

Các nội dung sửa đổi, bổ sung tập trung vào: (i) trách nhiệm tổ chức tăng lễ khi Bà mẹ Việt Nam anh hùng từ trần; (ii) hồ sơ, trình tự, thủ tục tiếp nhận, thẩm định, trình xét tặng, truy tặng danh hiệu; (iii) trách nhiệm, tên gọi và thẩm quyền của các cơ quan, tổ chức có liên quan sau sắp xếp; (iv) các quy định về chế độ ưu đãi về hiện vật khen thưởng cần điều chỉnh để bảo đảm phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Đối với kiến nghị mở rộng đối tượng, điều kiện xét tặng, truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" như: mẹ kế nuôi con của chồng; bà, cô, dì, thím nuôi cháu; bà mẹ có yếu tố nước ngoài..., Bộ Nội vụ đề xuất không đặt ra trong phạm vi sửa đổi, bổ sung Nghị định lần này. Việc quy định đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn xét tặng, truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" đang được quy định trực tiếp tại Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng"; việc xem xét mở rộng đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn xét tặng, truy tặng danh hiệu cần được tổng kết, đánh giá đầy đủ, toàn diện khi đề xuất sửa đổi Pháp lệnh, bảo đảm đúng thẩm quyền và căn cứ pháp lý.

Do đó, phạm vi sửa đổi, bổ sung Nghị định số 56/2013/NĐ-CP sẽ không đặt ra vấn đề sửa đổi, bổ sung nội dung liên quan đến đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng, truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng".

2. Đối tượng áp dụng

Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP áp dụng đối với cá nhân, tổ chức liên quan đến việc xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng".

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của đồng chí Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh Trà, Bộ Nội vụ có báo cáo đánh giá tình hình kết quả thực hiện, đề xuất cụ thể nội dung sửa đổi, bổ sung Nghị định số 56/2013/NĐ-CP; chuẩn bị hồ sơ dự thảo Nghị định gửi xin ý kiến các tỉnh, thành phố và một số Bộ, ngành có liên quan; đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ. Trên cơ sở ý kiến góp ý các tỉnh, thành phố và một số Bộ, ngành, Bộ Nội vụ đã tổng hợp tiếp thu, giải trình hoàn thiện dự thảo Nghị định.

2. Ngày /11/2026, Bộ Nội vụ có văn bản số /BNV-BTĐKTTW đề nghị Bộ Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị định; ngày / /2026, Bộ Tư pháp có Báo cáo thẩm định số /BCTĐ-BTP đối với dự thảo Nghị định.

3. Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ đã nghiên cứu, tiếp thu, giải trình, chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Nghị định trình Chính phủ.

4. Trong quá trình xây dựng Nghị định, Ban cũng đã tham mưu Bộ Nội vụ đề nghị Bộ Tư pháp báo cáo Thủ tướng Chính phủ cho xây dựng Nghị định theo trình tự, thủ tục rút gọn để kịp thời triển khai thực hiện. Ngày / /2026, Văn phòng Chính phủ có Văn bản số /VPCP-TCCV thông báo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ đồng ý xây dựng Nghị định theo trình tự, thủ tục rút gọn.

5. Quá trình xây dựng Nghị định, Bộ Nội vụ đã tuân thủ nghiêm các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, lợi ích nhóm trong xây dựng pháp luật.

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Bố cục

Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung gồm 03 Điều. Cụ thể như sau:

- Điều 1: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 83/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ.

- Điều 2. Bỏ cụm từ, thay thế cụm từ tại Nghị định số 56/2013/NĐ-CP; thay thế cụm từ, bỏ cụm từ tại Phụ lục các mẫu đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" ban hành kèm theo Nghị định số 83/2025/NĐ-CP.

- Điều 3: Hiệu lực thi hành và điều khoản chuyển tiếp.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định

a) Tại Điều 1 của dự thảo Nghị định: Nội dung sửa đổi, bổ sung tập trung chủ yếu vào việc hoàn thiện các quy định tại Nghị định số 56/2013/NĐ-CP để phù hợp với sắp xếp tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; đồng thời, hoàn thiện bổ sung các quy định đang được quy định tại Thông tư liên tịch số 03/2014/TTLT-BNV-BQP-BLĐTBXH để nâng cao tính pháp lý, bảo đảm đồng bộ, thuận lợi trong việc nghiên cứu, tra cứu, áp dụng các quy định của pháp luật về xét tặng, truy tặng danh hiệu "Bà mẹ Việt Nam anh hùng". Cụ thể như sau:

- Tại Điều 3 của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 của Nghị định số 83/2025/NĐ-CP:

+ Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 2 tại Điều 3 của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 của Nghị định số 83/2025/NĐ-CP về chế độ ưu đãi theo hướng: "Bổ sung chế độ ưu đãi đối với Bà mẹ được tặng, truy tặng danh hiệu "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" được nhận Huy hiệu, hộp đựng Huy hiệu, Bằng danh hiệu, khung, hộp đựng khung bằng của danh hiệu "Bà mẹ Việt Nam anh hùng", được hưởng tiền thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng". Việc bổ sung quy định này để thống nhất với khoản 1 Điều 55 Nghị định số 368/2026/NĐ-CP và để tạo thuận lợi trong triển khai thực hiện.

Đồng thời, tại khoản 2 Điều 3 của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 2 Điều 1 của Nghị định số 83/2025/NĐ-CP, bổ sung quy định: "Đối với bà mẹ được truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" thì Huy hiệu, hộp đựng Huy hiệu, Bằng danh hiệu, khung, hộp đựng khung bằng của danh hiệu "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" và tiền thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng được trao cho người chồng; nếu người chồng đã từ trần thì trao cho con hoặc vợ liệt sĩ thường xuyên giữ trách nhiệm thờ cúng bà mẹ; trường hợp bà mẹ không còn chồng, con thì trao cho người thân gần nhất chịu trách nhiệm thờ cúng, chăm sóc phần mộ của bà mẹ, theo đề nghị bằng văn bản của chính quyền cấp xã nơi bà mẹ cư trú khi còn sống" nhằm bảo đảm sự tri ân kịp thời, đúng đối tượng và gắn liền với trách nhiệm thờ cúng, chăm sóc phần mộ của người đã khuất. Nội dung này hiện đang được quy định tại khoản 5 Điều 4 của

Thông tư liên tịch số 03/2014/TTLT-BNV-BQP-BLĐTBXH nay được bổ sung quy định tại Nghị định để thuận lợi trong áp dụng.

+ Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 4 Điều 3 của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP theo hướng: Quy định Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổ chức tang lễ khi Bà mẹ Việt Nam anh hùng từ trần để phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp sau sắp xếp (hiện nay đang quy định thuộc trách nhiệm của Chủ tịch UBND cấp huyện).

- Tại Điều 4 của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 của Nghị định số 83/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung như sau:

+ Tại khoản 1 Điều 4: Bổ sung thành phần hồ sơ:

(1) Trường hợp người con là thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên đang ở Trung tâm Điều dưỡng thương binh hoặc cư trú ở địa phương khác nơi nộp hồ sơ thì phải có xác nhận của cơ quan quản lý hồ sơ để làm căn cứ lập hồ sơ.

(2) Trường hợp bà mẹ đã từ trần, việc đề nghị truy tặng do người thờ cúng bà mẹ thực hiện, nếu người đó không ở nơi bà mẹ cư trú khi còn sống thì hồ sơ phải có văn bản xác nhận của Sở Nội vụ nơi quản lý hồ sơ liệt sĩ về thông tin liệt sĩ và thân nhân của liệt sĩ; văn bản xác nhận của cơ quan quản lý hồ sơ thương binh về tỷ lệ % tổn thương cơ thể của thương binh (trong trường hợp người con của bà mẹ là thương binh); văn bản của chính quyền địa phương nơi bà mẹ cư trú khi còn sống xác nhận về việc chưa lập hồ sơ đề nghị truy tặng và tình trạng nhân thân của bà mẹ (có mấy con, có tái giá hay không, thái độ chính trị, việc chấp hành chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước). Nội dung bổ sung hiện đang được quy định tại khoản 4 Điều 5 của Thông tư liên tịch số 03/2014/TTLT-BNV-BQP-BLĐTBXH nay được chỉnh lý, bổ sung trong dự thảo Nghị định để thuận lợi trong triển khai thực hiện; đồng thời thay cụm từ "Sở Lao động Thương binh và Xã hội" bằng cụm từ "Sở Nội vụ" để phù hợp với sắp xếp tổ chức bộ máy.

+ Bổ sung khoản 4 vào sau khoản 3 Điều 4 quy định:

"4. Những trường hợp đã thực hiện chế độ, quyền lợi gia đình liệt sĩ nhưng Bằng "Tổ quốc ghi công" bị mất, hư hỏng, hoặc chưa được cấp, thì có đơn gửi Sở Nội vụ nơi quản lý hồ sơ liệt sĩ và thực hiện chế độ ưu đãi để thực hiện việc đề nghị cấp Bằng "Tổ quốc ghi công" theo quy định" để tạo thuận lợi cho Bà mẹ hoặc thân nhân của Bà mẹ lập hồ sơ đề nghị khen thưởng.

Nội dung này hiện đang được quy định tại khoản 5 Điều 4 của Thông tư liên tịch số 03/2014/TTLT-BNV-BQP-BLĐTBXH nay được chỉnh lý, bổ sung quy định trong dự thảo Nghị định để bảo đảm cấu trúc đồng bộ của văn bản quy phạm pháp luật theo Kết luận số 09-KL/TW ngày 10/3/2026 của Bộ Chính trị.

- Sửa đổi, bổ sung Điều 5 của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 của Nghị định số 83/2025/NĐ-CP như sau:

+ Sửa, bổ sung khoản 1 Điều 5 như sau: "Bà mẹ hoặc người thờ cúng bà mẹ lập 01 bộ hồ sơ đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định này nộp về Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bà mẹ cư trú hoặc nơi bà mẹ đăng ký thường trú hoặc

cư trú khi còn sống hoặc nơi thân nhân đang thờ cúng, hưởng chế độ liệt sỹ là con của bà mẹ" để thuận lợi cho thân nhân trong việc nộp hồ sơ khen thưởng.

+ Bổ sung khoản 2 vào sau khoản 1 Điều 5 quy định: "Trường hợp bà mẹ cư trú ở nhiều địa phương nhưng không còn người lập hồ sơ đề nghị xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" thì chính quyền cấp xã nơi bà mẹ thường trú và hưởng trợ cấp tiền tuất lập hồ sơ đề nghị xét tặng hoặc truy tặng". Nội dung này hiện đang được quy định tại khoản 3 Điều 4 của Thông tư liên tịch số 03/2014/TTLT-BNV-BQP-BLĐTBXH nay được bổ sung quy định trong dự thảo Nghị định để bảo đảm cấu trúc của văn bản quy phạm pháp luật theo Kết luận số 09-KL/TW ngày 10/3/2026 của Bộ Chính trị, nâng cao tính đồng bộ của quy phạm, tạo thuận lợi trong triển khai thực hiện.

+ Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 3 Điều 5: Quy định về trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã công khai cá nhân đề nghị khen thưởng để bảo đảm phù hợp với các quy định hiện hành về thi đua, khen thưởng (khoản 5 Điều 84 Luật Thi đua – Khen thưởng và khoản 2 Điều 43 Nghị định số 368/2026/NĐ-CP) và bảo đảm tính chính xác của thành tích khen thưởng.

+ Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 3 Điều 5: Quy định trách nhiệm của Chủ tịch UBND cấp xã: "Ký Tờ trình về việc đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" kèm theo Danh sách đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" và 01 bộ hồ sơ của từng trường hợp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh" để phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; đồng thời, bổ sung quy định: "*Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về tính chính xác hồ sơ, thủ tục, điều kiện, tiêu chuẩn và các nội dung liên quan đến thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước của cá nhân đề nghị khen thưởng"* để nâng cao trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc trình khen thưởng.

+ Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 5: Quy định về trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: (1) "Chỉ đạo Sở Nội vụ ngay sau khi nhận được hồ sơ thực hiện công khai thông tin của cá nhân đề nghị khen thưởng (thông tin về bà mẹ; thông tin về chồng, con của bà mẹ lấy làm tiêu chuẩn khen thưởng) trên các phương tiện truyền thông thuộc cấp tỉnh (Báo hoặc Cổng thông tin điện tử hoặc Đài phát thanh - truyền hình...) ít nhất 10 ngày làm việc để lấy ý kiến Nhân dân; lập Biên bản kết quả công khai theo Mẫu số 03/BMVNAH Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này" (điểm a). Việc công khai cá nhân đề nghị khen thưởng bảo đảm phù hợp với các quy định hiện hành về thi đua, khen thưởng và đảm bảo tính chính xác của thành tích khen thưởng; (2) Chỉ đạo Sở Nội vụ tổ chức thẩm định theo quy định; thực hiện việc xác nhận liệt sĩ, thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên (trừ trường hợp người con là thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên đang ở Trung tâm Điều dưỡng thương binh hoặc cư trú ở địa phương khác) (điểm b).

+ Bổ sung quy định: *"Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Thủ tướng Chính phủ về tính chính xác hồ sơ, thủ tục, điều kiện,*

tiêu chuẩn và các nội dung liên quan đến thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước của cá nhân đề nghị khen thưởng" để nâng cao trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc trình khen thưởng.

+ Sửa đổi, bổ sung điểm b và điểm c khoản 6 Điều 5 của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP theo hướng thay cụm tử "Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội" bằng cụm từ "Giám đốc Sở Nội vụ" để phù hợp với tên gọi cơ quan, tổ chức sau sắp xếp.

- Sửa đổi, bổ sung Điều 7 của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 1 của Nghị định số 83/2025/NĐ-CP theo hướng:

+ Bổ sung trách nhiệm của Bộ Nội vụ: (1) Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị của các tỉnh, thành phố, thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ;

+ Bổ sung trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố: "b) Chỉ đạo Sở Nội vụ và các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện việc đề nghị xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng"; chỉ đạo tổ chức thực hiện việc xác nhận liệt sĩ, thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định này theo đúng quy định, bảo đảm chính xác, kịp thời;

Nội dung này hiện đang được quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 4 Điều 6 của Thông tư liên tịch số 03/2014/TTLT-BNV-BQP-BLĐTBXH nay được chỉnh lý, bổ sung trong dự thảo Nghị định để bảo đảm cấu trúc của văn bản quy phạm pháp luật theo Kết luận số 09-KL/ của Bộ Chính trị; đồng thời sửa đổi, bổ sung tên cơ quan, nhiệm vụ phù hợp với sắp xếp tổ chức bộ máy mới.

b) Tại Điều 2 của dự thảo Nghị định. Nội dung sửa đổi, bổ sung chủ yếu mang tính kỹ thuật liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp như như: Bỏ cụm từ của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP; thay thế cụm từ, bỏ cụm từ tại Phụ lục các mẫu đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" ban hành kèm theo Nghị định số 83/2025/NĐ-CP. Cụ thể như sau:

- Bỏ cụm từ ", Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ" và cụm từ "trực thuộc Trung ương" tại Điều 9 của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP.

- Thay thế cụm từ, bỏ cụm từ tại Điều 2 Nghị định số 56/2013/NĐ-CP và Phụ lục các mẫu đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" ban hành kèm theo Nghị định số 83/2025/NĐ-CP như sau:

+ Thay cụm từ "tỷ lệ suy giảm khả năng lao động" bằng cụm từ "có tỷ lệ tổn thương cơ thể" tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 56/2013/NĐ-CP và Mẫu số 01/BMVNAH, Mẫu số 02/BMVNAH, Mẫu số 04/BMVNAH ban hành kèm theo Nghị định số 83/2025/NĐ-CP; Thay cụm từ "UBND HUYỆN….." bằng cụm từ "UBND TỈNH, THÀNH PHỐ….", thay cụm từ "thị trấn" bằng cụm từ "đặc khu" tại Mẫu số 03/BMVNAH và Mẫu số 04/BMVNAH ban hành kèm theo Nghị định số 83/2025/NĐ-CP;

+ Bỏ cụm từ "hộ khẩu" tại Mẫu số 02/BMVNAH, Mẫu số 03/BMVNAH và Mẫu số 06/BMVNAH; Bỏ cụm từ "làm nghĩa vụ quốc tế" tại Mẫu số 05/BMVNAH.

c) Tại Điều 3 của dự thảo. Nội dung quy định về hiệu lực thi hành và điều khoản chuyển tiếp (dự kiến Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2027), Đồng thời quy đinh nội dung chuyển tếp như sau:

Trường hợp hồ sơ đề nghị xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" đã được cơ quan có thẩm quyền thẩm định hồ sơ tiếp nhận trước ngày Nghị định này có hiệu lực, thì việc thẩm định, trình khen thưởng được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 83/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ.

V. VỀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ PHÂN CẤP, PHÂN QUYỀN

1. Về Thủ tục hành chính

Việc xây dựng dự thảo Nghị định tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về kiểm soát thủ tục hành chính, cụ thể:

- Không quy định thủ tục hành chính mới: Dự thảo Nghị định kế thừa và chuẩn hóa các quy trình đã có, không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính mới hay các chi phí tuân thủ cho đối tượng và người dân.

- Đơn giản hóa và cắt giảm thủ tục: Đã tiến hành rà soát, cắt giảm tối đa các thành phần hồ sơ trùng lặp; chuẩn hóa các biểu mẫu kê khai thông tin; rút ngắn thời gian luân chuyển hồ sơ giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình tiếp nhận, thẩm định và trình xét tặng, truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng".

- Ứng dụng công nghệ thông tin: Gắn việc giải quyết thủ tục hành chính với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và việc khai thác dữ liệu số quốc gia, tạo thuận lợi tối đa cho người dân và cơ quan quản lý.

2. Vê phân cấp, phân quyền

Bên cạnh các nội dung về phân cấp, phân quyền đã được quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2026), dự thảo Nghị định tập trung thực hiện đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và phân định thẩm quyền rõ ràng giữa các cấp chính quyền địa phương như sau:

- Phân định rõ thẩm quyền theo mô hình chính quyền 02 cấp: Tái xác định cụ thể trách nhiệm, thẩm quyền của từng cấp chính quyền trong quy trình tiếp nhận, thẩm định, lập hồ sơ đề nghị xét tặng, truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng"; khắc phục tình trạng chồng chéo hoặc khoảng trống pháp lý khi áp dụng quy định mới.

- Đẩy mạnh phân cấp cho địa phương: Tăng cường tính chủ động và đề cao trách nhiệm của chính quyền địa phương trong công tác quản lý, rà soát đối tượng, tổ chức lễ tang, lễ truy tặng và thực hiện các chế độ ưu đãi đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng và thân nhân, bảo đảm kịp thời, trang trọng, ý nghĩa, đúng quy định.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH

1. Nguồn lực về tài chính, nhân lực

1.1. Từ nguồn ngân sách trung ương và ngân sách địa phương.

1.2. Từ nguồn lực hợp pháp khác.

1.3. Nguồn nhân lực để thực thi khi Nghị định được ban hành sẽ sử dụng nhân lực sẵn có tại các đơn vị, bảo đảm vấn đề về nguồn nhân lực, do đó không làm phát sinh thêm biên chế, tổ chức bộ máy mới của các cơ quan liên quan đến giải quyết thủ tục hàng chính. Bên cạnh đó, việc xây dựng nội dung dự thảo Nghị định này, nhằm tạo ra khung pháp lý hướng đến việc thiết lập quy định làm đơn giản hoá TTHC có liên quan với nhau dựa trên dữ liệu, hạ tầng cơ sở đã có sẵn tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính. Mặt khác, nội dung sửa đổi, bổ sung liên quan đến chính quyền 02 cấp; không quy định thêm điều kiện, tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục; bộ máy làm công tác thi đua, khen thưởng; đồng thời đã thực hiện cắt giảm thủ tục hành chính (bỏ cấp huyện). Do vậy, về cơ bản nguồn lực thực hiện Nghị định được đảm bảo thực hiện sau khi được ban hành.

2. Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị định

Điều kiện để bảo đảm cho việc thi hành Nghị định gồm các nội dung được xác định như sau:

2.1. Tuyên truyền, phổ biến Nghị định: Các bộ, cơ quan ngang Bộ, các địa phương theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm tổ chức phổ biến, tuyên truyền Nghị định; Bộ Nội vụ xây dựng nội dung thông tin, truyền thông các quy định cơ bản của Nghị định kịp thời phổ biến đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để biết và thực hiện.

2.2. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng các cấp, đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ; đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác xét duyệt, thẩm định hồ sơ khen thưởng.

2.3. Bảo đảm nguồn lực thực hiện: Bộ Tài chính chủ trì hướng dẫn các cơ quan tài chính bố trí ngân sách thực hiện chính sách tại Nghị định. Bộ Nội vụ phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan và địa phương chú trọng chỉ đạo thực hiện và triển khai có hiệu quả.

3. Về sự phù hợp với điều ước quốc tế có liên quan mà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; nội dung bảo đảm về quốc phòng, an ninh: Tại hội nghị thẩm định: Đại diện Bộ ngoại giao, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an đã khẳng định: dự thảo Nghị định không có quy định trái với điều ước quốc tế có liên quan mà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; nội dung dự thảo Nghị định bảo đảm về quốc phòng, an ninh.

(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị định; (2) Báo cáo thẩm định của Bộ Tư pháp; (3) Báo cáo của Bộ Nội vụ về tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp; (4) Bản tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị định;

(5) Bản rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Nghị định; *(6) Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo Nghị định với quy định hiện hành; (7) Tài liệu khác*)./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Phó TTg Phạm Thị Thanh Trà;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Vụ TCCV, VPCP;
- Lưu: VT, BTĐKTTW (MVN).

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Tiến Hải

CHÍNH PHỦ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /2027/NĐ-CP	*Hà Nội, ngày tháng năm 2027*

Dự thảo

NGHỊ ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 83/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 06/2026/QH16;

Căn cứ Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" ngày 29 tháng 8 năm 1994; Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" ngày 20 tháng 10 năm 2012;

Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng ngày 09 tháng 12 năm 2020;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 83/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ,

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 83/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ:

1. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản tại Điều 3 của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 của Nghị định số 83/2025/NĐ-CP như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 3 của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP như sau:

"1. Bà mẹ được tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" được tặng Huy hiệu, hộp đựng Huy hiệu, Bằng danh hiệu, khung, hộp đựng khung bằng của danh hiệu "Bà mẹ Việt Nam anh hùng", được hưởng tiền thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và chế độ ưu đãi theo quy định pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng.".

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 3 của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 2 Điều 1 của Nghị định số 83/2025/NĐ-CP như sau:

"2. Đối với bà mẹ được truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" thì Huy hiệu, hộp đựng Huy hiệu, Bằng danh hiệu, khung, hộp đựng khung bằng của danh hiệu "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" và tiền thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng được trao cho người chồng; nếu người chồng đã từ trần thì trao cho con hoặc vợ liệt sĩ thường xuyên giữ trách nhiệm thờ cúng bà mẹ; trường hợp bà mẹ không còn chồng, con thì trao cho người thân gần nhất chịu trách nhiệm thờ cúng, chăm sóc phần mộ của bà mẹ, theo đề nghị bằng văn bản của chính quyền cấp xã nơi bà mẹ cư trú khi còn sống. Bà mẹ được truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" thì việc nhận Huy hiệu, hộp đựng Huy hiệu, Bằng danh hiệu, khung, hộp đựng khung bằng của danh hiệu "Bà mẹ Việt Nam anh hùng". Chế độ ưu đãi được thực hiện theo pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng.".

c) Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 4 Điều 3 của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP như sau:

"a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm tổ chức lễ tang với thành phần đại diện cấp ủy, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội; cơ quan, đơn vị phụng dưỡng và nhân dân nơi bà mẹ cư trú;".

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 của Nghị định số 83/2025/NĐ-CP như sau:

"Điều 4. Hồ sơ đề nghị, trình xét tặng hoặc truy tặng

1. Hồ sơ đề nghị xét tặng hoặc truy tặng, gồm:

a) Bản khai đề nghị tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" theo Mẫu số 01/BMVNAH Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này hoặc Bản khai đề nghị truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" theo Mẫu số 02/BMVNAH Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

b) Bản sao được chứng thực từ Bằng "Tổ quốc ghi công", bản sao được chứng thực từ Giấy chứng nhận thương binh tùy theo đối tượng xét tặng hoặc truy tặng được quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định này;

c) Trường hợp người con là thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên đang ở Trung tâm Điều dưỡng thương binh hoặc cư trú ở địa phương khác nơi nộp hồ sơ thì phải có xác nhận của cơ quan quản lý hồ sơ để làm căn cứ lập hồ sơ.

d) Trường hợp bà mẹ đã từ trần, việc đề nghị truy tặng do người thờ cúng bà mẹ thực hiện, nếu người đó không ở nơi bà mẹ cư trú khi còn sống thì hồ sơ phải có văn bản xác nhận của Sở Nội vụ nơi quản lý hồ sơ liệt sĩ về thông tin liệt sĩ và thân nhân của liệt sĩ; văn bản xác nhận của cơ quan quản lý hồ sơ thương binh về tỷ lệ % tổn thương cơ thể của thương binh (trong trường hợp người con của bà mẹ là thương binh); văn bản của chính quyền địa phương nơi bà mẹ cư trú khi còn sống xác nhận về việc chưa lập hồ sơ đề nghị truy tặng và tình trạng nhân thân của bà mẹ (có mấy con, có tái giá hay không, thái độ chính trị, việc chấp hành chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước).

đ) Giấy tờ khác có liên quan (nếu có).

2. Hồ sơ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xét tặng hoặc truy tặng, gồm:

a) Tờ trình về việc đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" theo Mẫu số 05/BMVNAH Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này và danh sách đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" theo Mẫu số 06/BMVNAH Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

b) Biên bản xét đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" theo Mẫu số 04/BMVNAH Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

c) Biên bản kết quả niêm yết công khai đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" theo Mẫu số 03/BMVNAH Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này (đối với trường hợp bà mẹ có chồng, con tham gia hàng ngũ địch);

d) Các giấy tờ quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Hồ sơ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ xét tặng hoặc truy tặng, gồm:

a) Tờ trình về việc đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" theo Mẫu số 05/BMVNAH Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này và Danh sách đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" theo Mẫu số 06/BMVNAH Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

b) Biên bản kết quả niêm yết công khai đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" theo Mẫu số 03/BMVNAH Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này (đối với trường hợp bà mẹ có chồng, con tham gia hàng ngũ địch);

c) Văn bản xác nhận của Sở Nội vụ về thông tin liệt sĩ, thương binh bị tổn thương cơ thể từ 81% trở lên và người thân của liệt sĩ, thương binh.

d) Các giấy tờ quy định tại khoản 1 Điều này.

4. Những trường hợp đã thực hiện chế độ, quyền lợi gia đình liệt sĩ nhưng Bằng "Tổ quốc ghi công" bị mất, hư hỏng, hoặc chưa được cấp, thì có đơn gửi Sở Nội vụ nơi quản lý hồ sơ liệt sĩ để thực hiện việc đề nghị cấp Bằng "Tổ quốc ghi công" theo quy định." .

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 của Nghị định số 83/2025/NĐ-CP như sau:

Điều 5. Trình tự, thủ tục

1. Bà mẹ hoặc người thờ cúng bà mẹ lập 01 bộ hồ sơ đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định này nộp về Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bà mẹ cư trú hoặc nơi bà mẹ đăng ký thường trú hoặc cư trú khi còn sống hoặc nơi cư trú của thân nhân đang thờ cúng và chi trả chế độ trợ cấp đối với thân nhân liệt sĩ là con của bà mẹ.

2. Trường hợp bà mẹ cư trú ở nhiều địa phương nhưng không còn người lập hồ sơ đề nghị xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" thì chính quyền cấp xã nơi bà mẹ đăng ký thường trú và hưởng trợ cấp tiền tuất lập hồ sơ đề nghị xét tặng hoặc truy tặng.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ có trách nhiệm:

a) Thực hiện công khai thông tin của cá nhân đề nghị khen thưởng (thông tin về bà mẹ; thông tin về chồng, con của bà mẹ lấy làm tiêu chuẩn khen thưởng) trên các phương tiện thông tin truyền thông của cấp xã ít nhất 05 ngày làm việc trước khi họp xét duyệt hồ sơ cấp xã để lấy ý kiến Nhân dân.

Việc lấy ý kiến của Nhân dân trên phương tiện thông tin truyền thông và kết quả xử lý thông tin (kể cả đơn thư khiếu nại, tố cáo nếu có) phải báo cáo bằng văn bản tại hội nghị xét duyệt cấp xã trước khi trình cấp trên khen thưởng và được nêu trong Biên bản xét đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng".

Riêng trường hợp bà mẹ có chồng, con tham gia hàng ngũ địch, khi nhận đủ giấy tờ theo quy định, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm niêm yết công khai

danh sách (thông tin về bà mẹ) và quá trình tham gia hàng ngũ địch đối với chồng, con của bà mẹ tại thôn, xã nơi bà mẹ cư trú hoặc nơi bà mẹ đăng ký thường trú hoặc cư trú khi còn sống; thời gian niêm yết tối thiểu là 40 ngày; thông báo trên các phương tiện truyền thông của cấp xã để lấy ý kiến Nhân dân; lập Biên bản kết quả niêm yết công khai theo Mẫu số 03/BMVNAH Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

b) Tổ chức họp xét duyệt hồ sơ của từng trường hợp đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" với thành phần đại diện cấp ủy, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, quân sự, công an và các đoàn thể có liên quan ở cấp xã. Đối với trường hợp phải thực hiện việc niêm yết công khai theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều này thì tổ chức họp xét duyệt hồ sơ sau khi thực hiện xong việc niêm yết công khai.

c) Ký Tờ trình về việc đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" kèm theo danh sách đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" theo Mẫu số 05/BMVNAH Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này và gửi kèm 01 bộ hồ sơ của từng trường hợp kèm theo các tệp tin điện tử trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về tính chính xác hồ sơ, thủ tục, điều kiện, tiêu chuẩn và các nội dung liên quan đến thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước của cá nhân đề nghị khen thưởng.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo Sở Nội vụ ngay sau khi nhận được hồ sơ thực hiện công khai thông tin của cá nhân đề nghị khen thưởng (thông tin về bà mẹ; thông tin về chồng, con của bà mẹ lấy làm tiêu chuẩn khen thưởng) trên các phương tiện truyền thông thuộc cấp tỉnh (Báo hoặc Cổng thông tin điện tử hoặc Đài phát thanh - truyền hình...) ít nhất 10 ngày làm việc để lấy ý kiến Nhân dân.

Việc lấy ý kiến của Nhân dân trên phương tiện thông tin truyền thông thuộc cấp tỉnh và kết quả xử lý thông tin (kể cả đơn thư khiếu nại, tố cáo nếu có) phải báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và nêu trong Tờ trình trình Thủ tướng Chính phủ về việc đề nghị xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng".

b) Chỉ đạo Sở Nội vụ tổ chức thẩm định theo quy định; thực hiện việc xác nhận liệt sĩ, thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên (trừ trường hợp người con là thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên đang ở Trung tâm Điều dưỡng thương binh hoặc cư trú ở địa phương khác).

c) Ký Tờ trình về việc đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" kèm theo danh sách đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" và 01 bộ hồ sơ của từng trường hợp kèm theo các tệp tin điện tử của hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ;

Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Thủ tướng Chính phủ về tính chính xác hồ sơ, thủ tục, điều kiện, tiêu chuẩn và các nội dung liên quan đến thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước của cá nhân đề nghị khen thưởng.

5. Bộ Nội vụ trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, trình Thủ tướng Chính phủ đề nghị Chủ tịch nước xem xét, quyết định tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng".

6. Một số quy định chung:

a) Trường hợp người kê khai không lưu giữ được giấy tờ làm căn cứ xét duyệt theo quy định tại khoản 1 Điều này thì có đơn gửi Giám đốc Sở Nội vụ xác nhận để làm căn cứ lập hồ sơ;

b) Trường hợp người con là thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên đang ở Trung tâm Điều dưỡng thương binh hoặc cư trú ở địa phương khác thì có đơn gửi Giám đốc Sở Nội vụ nơi quản lý thương binh xác nhận để làm căn cứ lập hồ sơ;

c) Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ theo quy định, trong thời hạn 05 ngày làm việc, Ủy ban nhân dân cấp xét duyệt trả lại hồ sơ và thông báo lý do bằng văn bản. Trường hợp hồ sơ chưa rõ ràng thì yêu cầu kiểm tra, xác minh làm rõ.".

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 7 của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 1 của Nghị định số 83/2025/NĐ-CP như sau:

"Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Nội vụ có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo, hướng dẫn việc xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng";

b) Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị của các tỉnh, thành phố, thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ;

c) Tổ chức kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng".

2. Bộ Quốc phòng, Bộ Công an có trách nhiệm chỉ đạo cơ quan quân sự, công an phối hợp xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng".

3. Bộ Tài chính có trách nhiệm bố trí ngân sách nhà nước để thực hiện các chế độ ưu đãi đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng.

4. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng";

b) Chỉ đạo Sở Nội vụ và các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện việc đề nghị xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng"; chỉ đạo tổ chức thực hiện việc xác nhận liệt sĩ, thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định này theo đúng quy định, bảo đảm chính xác, kịp thời;

c) Tổ chức thực hiện chế độ ưu đãi đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng thuộc phạm vi, thẩm quyền.

Điều 2. Bỏ cụm từ của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP; thay thế cụm từ, bỏ cụm từ tại Phụ lục các mẫu đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" ban hành kèm theo Nghị định số 83/2025/NĐ-CP

1. Bỏ cụm từ ", Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ" và cụm từ "trực thuộc Trung ương" tại Điều 9 của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP.

2. Thay thế cụm từ, bỏ cụm từ tại Điều 2 Nghị định số 56/2013/NĐ-CP và Phụ lục các mẫu đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" ban hành kèm theo Nghị định số 83/2025/NĐ-CP như sau:

a) Thay cụm từ "tỷ lệ suy giảm khả năng lao động" bằng cụm từ "có tỷ lệ tổn thương cơ thể" tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 56/2013/NĐ-CP và Mẫu số 01/BMVNAH, Mẫu số 02/BMVNAH, Mẫu số 04/BMVNAH ban hành kèm theo Nghị định số 83/2025/NĐ-CP; Thay cụm từ "UBND HUYỆN….." bằng cụm từ "UBND TỈNH, THÀNH PHỐ….", thay cụm từ "thị trấn" bằng cụm từ "đặc khu" tại Mẫu số 03/BMVNAH và Mẫu số 04/BMVNAH ban hành kèm theo Nghị định số 83/2025/NĐ-CP;

b) Bỏ cụm từ "hộ khẩu" tại Mẫu số 02/BMVNAH, Mẫu số 03/BMVNAH và Mẫu số 06/BMVNAH; Bỏ cụm từ "làm nghĩa vụ quốc tế" tại Mẫu số 05/BMVNAH.

Điều 3. Hiệu lực thi hành và điều khoản chuyển tiếp

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2027.

Trường hợp hồ sơ đề nghị xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" đã được cơ quan có thẩm quyền thẩm định hồ sơ tiếp nhận trước ngày Nghị định này có hiệu lực thì thực hiện thẩm định, trình khen theo quy định tại Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm

2013 của Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 83/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ, Cục, Công báo;
- Lưu: VT, TCCV (2).

TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Phạm Thị Thanh Trà

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2026

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH
DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH VỚI NGHỊ ĐỊNH HIỆN HÀNH

NGHỊ ĐỊNH SỐ 56/2013/NĐ-CP VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 83/2025/NĐ-CP HỢP NHẤT	DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH (Ghi chú: Phần in đậm là phần sửa đổi so với Nghị định số 56/2013/NĐ-CP và Nghị định số 83/2025/NĐ-CP)	THUYẾT MINH NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CHI TIẾT VÀ HƯỚNG DẪN THI HÀNH PHÁP LỆNH QUY ĐỊNH DANH HIỆU VINH DỰ NHÀ NƯỚC "BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG" Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng"; được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 83/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước *"Bà mẹ Việt Nam anh hùng",* có hiệu lực thi hành kể từ ngày 02 tháng 4 năm 2025; *Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm*	**NGHỊ ĐỊNH** **Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định quyđịnh chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng"** *Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;* *Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;* *Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 06/2026/QH16;* *Căn cứ Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" ngày 29 tháng 8 năm 1994; Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng"*	Thay đổi các căn cứ ban hành để phù hợp với các quy định hiện hành

NGHỊ ĐỊNH SỐ 56/2013/NĐ-CP VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 83/2025/NĐ-CP HỢP NHẤT	DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH (Ghi chú: Phần in đậm là phần sửa đổi so với Nghị định số 56/2013/NĐ-CP và Nghị định số 83/2025/NĐ-CP)	THUYẾT MINH NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
2001; *Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;* *Căn cứ Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" ngày 29 tháng 8 năm 1994; Pháp lệnh số 05/2012/UBTVQH13 ngày 20 tháng 10 năm 2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng";* *Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29 tháng 6 năm 2005; Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16 tháng 7 năm 2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;* *Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng;* *Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng",[1]*	*ngày 20 tháng 10 năm 2012;* *Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng ngày 09 tháng 12 năm 2020;* *Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;* *Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định Danh hiệu vinh dự nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" và Nghị định số 83/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng",*	

NGHỊ ĐỊNH SỐ 56/2013/NĐ-CP VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 83/2025/NĐ-CP HỢP NHẤT	DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH (Ghi chú: Phần in đậm là phần sửa đổi so với Nghị định số 56/2013/NĐ-CP và Nghị định số 83/2025/NĐ-CP)	THUYẾT MINH NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh Nghị định này quy định chi tiết và hướng dẫn về đối tượng, chế độ ưu đãi, hồ sơ, trình tự, thủ tục đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng".	Giữ nguyên quy định tại Nghị định số 56/2013/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 83/2025/NĐ-CP	
Điều 2. Đối tượng được xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" 1. Những bà mẹ thuộc một trong các trường hợp sau đây được xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng": a) Có 2 con trở lên là liệt sĩ; b) Chỉ có 2 con mà 1 con là liệt sĩ và 1 con là thương binh suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên; c) Chỉ có 1 con mà người con đó là liệt sĩ; d) Có 1 con là liệt sĩ và có chồng hoặc bản thân là liệt sĩ; đ) Có 1 con là liệt sĩ và bản thân là thương binh suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên. Người con là liệt sĩ là người đã được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng "Tổ quốc ghi công", bao gồm con đẻ,	Giữ nguyên quy định tại Nghị định số 56/2013/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 83/2025/NĐ-CP	

NGHỊ ĐỊNH SỐ 56/2013/NĐ-CP VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 83/2025/NĐ-CP HỢP NHẤT	DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH (Ghi chú: Phần in đậm là phần sửa đổi so với Nghị định số 56/2013/NĐ-CP và Nghị định số 83/2025/NĐ-CP)	THUYẾT MINH NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
con nuôi theo quy định của pháp luật. Người chồng là liệt sĩ là người đã được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng "Tổ quốc ghi công" mà bà mẹ là vợ của người đó. Thương binh quy định tại điểm b, điểm đ khoản 1 Điều này là người đã được cấp có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận thương binh, bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên, bao gồm cả người còn sống và người đã từ trần. Trường hợp bà mẹ có chồng, con tham gia hàng ngũ địch nhưng bà mẹ chấp hành tốt đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, được sự thống nhất trình xét tặng hoặc truy tặng của các cấp chính quyền và không có ý kiến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của Nhân dân hoặc có khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh nhưng đã được cơ quan có thẩm quyền kết luận là không đúng thì vẫn được xem xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng".[2] 2. Những trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này nhưng phản bội, đầu hàng địch, có hành động gây nguy hại cho cách mạng hoặc vi phạm pháp luật bị Tòa án xét xử bằng hình thức phạt tù mà bản án, quyết định		

NGHỊ ĐỊNH SỐ 56/2013/NĐ-CP VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 83/2025/NĐ-CP HỢP NHẤT	DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH (Ghi chú: Phần in đậm là phần sửa đổi so với Nghị định số 56/2013/NĐ-CP và Nghị định số 83/2025/NĐ-CP)	THUYẾT MINH NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
của Tòa án đang có hiệu lực pháp luật (kể cả trường hợp được hưởng án treo) thì không được xét tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng".		
Điều 3. Chế độ ưu đãi 1. Bà mẹ được tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" được tặng Bằng, Huy hiệu "Bà mẹ Việt Nam anh hùng", được hưởng chế độ ưu đãi theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng.	a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 3 của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP như sau: "1. Bà mẹ được tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" ***được tặng Huy hiệu, hộp đựng Huy hiệu, Bằng danh hiệu, khung, hộp đựng khung bằng của danh hiệu "Bà mẹ Việt Nam anh hùng", được hưởng tiền thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và chế độ ưu đãi theo quy định*** pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng.". b) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 3 của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 2 Điều 1 của Nghị định số 83/2025/NĐ-CP như sau:	Tại khoản 1 và khoản 2 Điều 3 của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 của Nghị định số 83/2025/NĐ-CP về chế độ ưu đãi theo hướng bổ sung chế độ ưu đãi đối với Bà mẹ được tặng, truy tặng danh hiệu "Bà mẹ Việt Nam anh hùng", để phù hợp với khoản 1 Điều 55 Nghị định số 368/2026/NĐ-CP.

NGHỊ ĐỊNH SỐ 56/2013/NĐ-CP VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 83/2025/NĐ-CP HỢP NHẤT	DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH (Ghi chú: Phần in đậm là phần sửa đổi so với Nghị định số 56/2013/NĐ-CP và Nghị định số 83/2025/NĐ-CP)	THUYẾT MINH NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
2.[3] Bà mẹ được truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" thì việc nhận Bằng, Huy hiệu "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" và các chế độ khác được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng.	"***2. Bà mẹ được truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" thì Huy hiệu, hộp đựng Huy hiệu, Bằng danh hiệu, khung, hộp đựng khung bằng của danh hiệu "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" và tiền thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng được trao cho người chồng; nếu người chồng đã từ trần thì trao cho con hoặc vợ liệt sĩ thường xuyên giữ trách nhiệm thờ cúng bà mẹ; trường hợp bà mẹ không còn chồng, con thì trao cho người thân gần nhất chịu trách nhiệm thờ cúng, chăm sóc phần mộ của bà mẹ, theo đề nghị bằng văn bản của chính quyền cấp xã nơi bà mẹ cư trú khi còn sống. Bà mẹ được truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" thì việc nhận Huy hiệu, hộp đựng Huy hiệu, Bằng danh hiệu, khung, hộp đựng khung bằng của danh hiệu "Bà mẹ Việt Nam anh hùng". Chế độ ưu đãi được thực hiện theo pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng.".***	- Tại khoản 2 Điều 3 của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 2 Điều 1 của Nghị định số 83/2025/NĐ-CP, bổ sung quy định cụ thể về chế độ ưu đãi đối với bà mẹ được truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng"để phù hợp với khoản 1 Điều 55 Nghị định số 368/2026/NĐ-CP. Đồng thời, bổ sung đối tượng nhận tiền thưởng và hiện vật khen thưởng đối với bà mẹ được truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng". Nội dung này hiện đang được quy định tại khoản 5 Điều 4 của Thông tư liên tịch số 03/2014/TTLT-BNV-BQP-BLĐTBXH nay được đưa lên quy định tại Nghị định

NGHỊ ĐỊNH SỐ 56/2013/NĐ-CP VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 83/2025/NĐ-CP HỢP NHẤT	DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH (Ghi chú: Phần in đậm là phần sửa đổi so với Nghị định số 56/2013/NĐ-CP và Nghị định số 83/2025/NĐ-CP)	THUYẾT MINH NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
3. Tổ chức lễ tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" được quy định như sau: a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm tổ chức lễ tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng"; b) Lễ tặng hoặc truy tặng được tổ chức trang trọng, tiết kiệm, có ý nghĩa giáo dục truyền thống; trang trí buổi lễ có dòng chữ: Lễ tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng".		để thuận lợi trong áp dụng.
4. Tổ chức lễ tang khi Bà mẹ Việt Nam anh hùng từ trần được quy định như sau: a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân ~~**cấp huyện**~~ chịu trách nhiệm tổ chức lễ tang với thành phần đại diện cấp ủy, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội; cơ quan, đơn vị phụng dưỡng và nhân dân nơi bà mẹ cư trú; b) Lễ tang được tổ chức trang trọng, tiết kiệm phù hợp với phong tục, tập quán của địa phương; trang trí buổi lễ có dòng chữ: Lễ tang Bà mẹ Việt Nam anh hùng.	c) Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 4 Điều 3 của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP như sau: "a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân ***cấp xã*** chịu trách nhiệm tổ chức lễ tang với thành phần đại diện cấp ủy, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội; cơ quan, đơn vị phụng dưỡng và nhân dân nơi bà mẹ cư trú;".	- Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 4 Điều 3 của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP theo hướng quy định Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổ chức tang lễ khi Bà mẹ Việt Nam anh hùng từ trần để phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp sau sắp

NGHỊ ĐỊNH SỐ 56/2013/NĐ-CP VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 83/2025/NĐ-CP HỢP NHẤT	DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH (Ghi chú: Phần in đậm là phần sửa đổi so với Nghị định số 56/2013/NĐ-CP và Nghị định số 83/2025/NĐ-CP)	THUYẾT MINH NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
5.[4] Kinh phí tổ chức lễ tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" không quá 01 tháng lương cơ sở cho 01 trường hợp; lễ tang "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" không quá 02 tháng lương cơ sở cho 01 trường hợp.		xếp (hiện nay đang quy định thuộc trách nhiệm của Chủ tịch UBND cấp huyện).
Điều 4. Hồ sơ đề nghị, trình xét tặng hoặc truy tặng[5] 1. Hồ sơ đề nghị xét tặng hoặc truy tặng, gồm: a) Bản khai đề nghị tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" theo Mẫu số 01/BMVNAH Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này hoặc Bản khai đề nghị truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" theo Mẫu số 02/BMVNAH Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này; b) Bản sao được chứng thực từ Bằng "Tổ quốc ghi công", bản sao được chứng thực từ Giấy chứng nhận thương binh tùy theo đối tượng xét tặng hoặc truy tặng được quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định này;	2. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 của Nghị định số 83/2025/NĐ-CP như sau: **Điều 4. Hồ sơ đề nghị, trình xét tặng hoặc truy tặng** 1. Hồ sơ đề nghị xét tặng hoặc truy tặng, gồm: a) Bản khai đề nghị tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" theo Mẫu số 01/BMVNAH Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này hoặc Bản khai đề nghị truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" theo Mẫu số 02/BMVNAH Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này; b) Bản sao được chứng thực từ Bằng "Tổ quốc ghi công", bản sao được chứng thực từ Giấy chứng nhận thương binh tùy theo đối tượng xét tặng hoặc truy tặng được quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị	

NGHỊ ĐỊNH SỐ 56/2013/NĐ-CP VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 83/2025/NĐ-CP HỢP NHẤT	DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH (Ghi chú: Phần in đậm là phần sửa đổi so với Nghị định số 56/2013/NĐ-CP và Nghị định số 83/2025/NĐ-CP)	THUYẾT MINH NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
c) Giấy tờ khác có liên quan (nếu có).	định này; ***c) Trường hợp người con là thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên đang ở Trung tâm Điều dưỡng thương binh hoặc cư trú ở địa phương khác nơi nộp hồ sơ thì phải có xác nhận của cơ quan quản lý hồ sơ để làm căn cứ lập hồ sơ.***	+ Tại khoản 1 Điều 4: Bổ sung điểm c thành phần hồ sơ đối với Trường hợp người con là thương binh ***có tỷ lệ tổn thương cơ thể*** từ 81% trở lên đang ở Trung tâm Điều dưỡng thương binh hoặc cư trú ở địa phương khác nơi nộp hồ sơ thì phải có xác nhận của cơ quan quản lý hồ sơ để làm căn cứ lập hồ sơ. Quy định này để bảo đảm tính logic, đầy đủ của hồ sơ khen thưởng.
	d) Trường hợp bà mẹ đã từ trần, việc đề nghị truy tặng do người thờ cúng bà mẹ thực hiện, nếu người đó không ở nơi bà mẹ cư trú khi còn sống thì hồ sơ phải có văn bản xác nhận của Sở Nội vụ nơi quản lý hồ sơ liệt sĩ về thông tin liệt sĩ và thân nhân của liệt sĩ; văn bản xác nhận của cơ quan quản lý hồ sơ thương binh về tỷ lệ % tổn thương cơ thể của thương binh (trong trường hợp người con của bà mẹ là thương	- Tại khoản 1 Điều 4, bổ sung điểm d thành phần hồ sơ đối với "***Trường hợp bà mẹ đã từ trần, việc đề nghị truy tặng do người thờ cúng bà mẹ thực hiện, nếu người đó không ở nơi bà mẹ cư trú khi còn sống"***. Nội dung này hiện đang được quy định tại khoản 4

NGHỊ ĐỊNH SỐ 56/2013/NĐ-CP VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 83/2025/NĐ-CP HỢP NHẤT	DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH (Ghi chú: Phần in đậm là phần sửa đổi so với Nghị định số 56/2013/NĐ-CP và Nghị định số 83/2025/NĐ-CP)	THUYẾT MINH NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	binh); văn bản của chính quyền địa phương nơi bà mẹ cư trú khi còn sống xác nhận về việc chưa lập hồ sơ đề nghị truy tặng và tình trạng nhân thân của bà mẹ (có mấy con, có tái giá hay không, thái độ chính trị, việc chấp hành chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước). đ) Giấy tờ khác có liên quan (nếu có).	Điều 5 của Thông tư liên tịch số 03/2014/TTLT-BNV-BQP-BLĐTBXH nay được quy định trong dự thảo Nghị định bảo đảm tính logic, đầy đủ của hồ sơ khen thưởng, tạo thuận lợi trong triển khai thực hiện; đồng thời thay cụm từ "Sở Lao động Thương binh và Xã hội" bằng cụm từ "Sở Nội vụ" để phù hợp với sắp xếp tổ chức bộ máy.
2. Hồ sơ trình xét tặng hoặc truy tặng, gồm: a) Tờ trình về việc đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" theo Mẫu số 05/BMVNAH Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này và Danh sách đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" theo Mẫu số 06/BMVNAH Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;	2. Hồ sơ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xét tặng hoặc truy tặng, gồm: a) Tờ trình về việc đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" theo Mẫu số 05/BMVNAH Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này và danh sách đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" theo Mẫu	- Tại khoản 2, khoản 3 Bổ sung quy định rõ thành phần hồ sơ ở từng cấp để tạo thuận lợi trong triển khai thực hiện.

NGHỊ ĐỊNH SỐ 56/2013/NĐ-CP VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 83/2025/NĐ-CP HỢP NHẤT	DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH (Ghi chú: Phần in đậm là phần sửa đổi so với Nghị định số 56/2013/NĐ-CP và Nghị định số 83/2025/NĐ-CP)	THUYẾT MINH NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
b) Biên bản kết quả niêm yết công khai đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" theo Mẫu số 03/BMVNAH Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này (nếu có); Biên bản xét đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" theo Mẫu số 04/BMVNAH Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này; c) Các giấy tờ quy định tại khoản 1 Điều này.	số 06/BMVNAH Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này; b) Biên bản xét đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" theo Mẫu số 04/BMVNAH Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này; c) Biên bản kết quả niêm yết công khai đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" theo Mẫu số 03/BMVNAH Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này (đối với trường hợp bà mẹ có chồng, con tham gia hàng ngũ địch); d) Các giấy tờ quy định tại khoản 1 Điều này. 3. Hồ sơ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ xét tặng hoặc truy tặng, gồm: a) Tờ trình về việc đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" theo Mẫu số 05/BMVNAH Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này và Danh sách đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" theo Mẫu	- Tại điểm c khoản 2 bổ sung cụm từ: *đối với trường hợp bà mẹ có chồng, con tham gia hàng ngũ địch* để làm rõ yêu cầu hồ sơ chỉ áp dụng đối với trường hợp bà mẹ có chồng, con tham gia hàng ngũ địch.

NGHỊ ĐỊNH SỐ 56/2013/NĐ-CP VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 83/2025/NĐ-CP HỢP NHẤT	DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH (Ghi chú: Phần in đậm là phần sửa đổi so với Nghị định số 56/2013/NĐ-CP và Nghị định số 83/2025/NĐ-CP)	THUYẾT MINH NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	số 06/BMVNAH Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này; b) Biên bản kết quả niêm yết công khai đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" theo Mẫu số 03/BMVNAH Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này (đối với trường hợp bà mẹ có chồng, con tham gia hàng ngũ địch); c) Văn bản xác nhận của Sở Nội vụ về thông tin liệt sĩ, thương binh ***có tỷ lệ tổn thương cơ thể*** từ 81% trở lên và người thân của liệt sĩ, thương binh. d) Các giấy tờ quy định tại khoản 1 Điều này. ***4. Những trường hợp đã thực hiện chế độ, quyền lợi gia đình liệt sĩ nhưng Bằng "Tổ quốc ghi công" bị mất, hư hỏng, hoặc chưa được cấp, thì có đơn gửi Sở Nội vụ nơi quản lý hồ sơ liệt sĩ để thực hiện việc đề nghị cấp Bằng "Tổ quốc ghi công" theo quy định.".***	- Tại điểm b khoản 3 bổ sung cụm từ: *đối với trường hợp bà mẹ có chồng, con tham gia hàng ngũ địch* để làm rõ yêu cầu hồ sơ chỉ áp dụng đối với trường hợp bà mẹ có chồng, con tham gia hàng ngũ địch. - Bổ sung khoản 4 vào sau khoản 3 Điều 4: *Những trường hợp đã thực hiện chế độ, quyền lợi gia đình liệt sĩ nhưng Bằng "Tổ quốc ghi công" bị mất, hư hỏng, hoặc chưa được cấp*: Nội dung này hiện đang được quy định tại khoản 5

NGHỊ ĐỊNH SỐ 56/2013/NĐ-CP VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 83/2025/NĐ-CP HỢP NHẤT	DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH (Ghi chú: Phần in đậm là phần sửa đổi so với Nghị định số 56/2013/NĐ-CP và Nghị định số 83/2025/NĐ-CP)	THUYẾT MINH NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
		Điều 4 của Thông tư liên tịch số 03/2014/TTLT-BNV-BQP-BLĐTBXH nay được quy định trong dự thảo Nghị định để bảo đảm cấu trúc đồng bộ của văn bản quy phạm pháp luật theo Kết luận số 09-KL/TW ngày 10/3/2026 của Bộ Chính trị; đồng thời sửa đổi, bổ sung tên cơ quan phù hợp với sắp xếp tổ chức bộ máy mới; sửa đổi căn cứ viện dẫn áp dụng theo văn bản mới ban hành.
Điều 5. Trình tự, thủ tục 1.[6] Bà mẹ hoặc người thờ cúng bà mẹ lập 01 bộ hồ sơ đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định này nộp về Ủy ban nhân dân	3. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 của Nghị định số 83/2025/NĐ-CP như sau: **Điều 5. Trình tự, thủ tục** 1. Bà mẹ hoặc người thờ cúng bà mẹ lập 01 bộ hồ sơ đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" theo quy	- Tại khoản 1 bỏ cụm từ "hộ khẩu" để phù hợp với Luật Cư trú năm 2020; bổ sung cụm từ *"hoặc nơi cư trú của*

NGHỊ ĐỊNH SỐ 56/2013/NĐ-CP VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 83/2025/NĐ-CP HỢP NHẤT	DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH (Ghi chú: Phần in đậm là phần sửa đổi so với Nghị định số 56/2013/NĐ-CP và Nghị định số 83/2025/NĐ-CP)	THUYẾT MINH NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
cấp xã nơi bà mẹ cư trú hoặc nơi bà mẹ đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc cư trú khi còn sống.	định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định này nộp về Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bà mẹ cư trú hoặc nơi bà mẹ đăng ký thường trú hoặc cư trú khi còn sống hoặc nơi cư trú của thân nhân đang thờ cúng và chi trả chế độ trợ cấp đối với thân nhân liệt sĩ là con của bà mẹ. 2. Trường hợp bà mẹ cư trú ở nhiều địa phương nhưng không còn người lập hồ sơ đề nghị xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" thì chính quyền cấp xã nơi bà mẹ đăng ký thường trú và hưởng trợ cấp tiền tuất lập hồ sơ đề nghị xét tặng hoặc truy tặng.	*thân nhân đang thờ cúng và chi trả chế độ trợ cấp đối với thân nhân liệt sĩ là con của bà mẹ"* để thuận lợi cho thân nhân nộp hồ sơ khen thưởng. - Bổ sung khoản 2: Trường hợp bà mẹ cư trú ở nhiều địa phương nhưng không còn người lập hồ sơ đề nghị xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" thì chính quyền cấp xã nơi bà mẹ thường trú và hưởng trợ cấp tiền tuất lập hồ sơ đề nghị xét tặng hoặc truy tặng. Nội dung này hiện đang được quy định tại khoản 3 Điều 4 của Thông tư liên tịch số 03/2014/TTLT-BNV-BQP-BLĐTBXH nay được quy định trong dự thảo Nghị định để bảo đảm cấu trúc

NGHỊ ĐỊNH SỐ 56/2013/NĐ-CP VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 83/2025/NĐ-CP HỢP NHẤT	DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH (Ghi chú: Phần in đậm là phần sửa đổi so với Nghị định số 56/2013/NĐ-CP và Nghị định số 83/2025/NĐ-CP)	THUYẾT MINH NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định có trách nhiệm: a) Tổ chức họp xét duyệt hồ sơ của từng trường hợp đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" với thành phần đại diện cấp ủy, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, quân sự, công an và các đoàn thể có liên quan;	***3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ có trách nhiệm:*** ***a) Thực hiện công khai thông tin của cá nhân đề nghị khen thưởng (thông tin về bà mẹ; thông tin về chồng, con của bà mẹ lấy làm tiêu chuẩn khen thưởng) trên các phương tiện thông tin truyền thông của cấp xã ít nhất 05 ngày làm việc trước khi họp xét duyệt hồ sơ cấp xã để lấy ý kiến Nhân dân.*** ***Việc lấy ý kiến của Nhân dân trên phương tiện thông tin truyền thông và kết quả xử lý thông tin (kể cả đơn thư khiếu nại, tố cáo nếu có) phải báo cáo bằng văn bản tại hội nghị xét duyệt cấp xã trước khi trình cấp trên khen thưởng và được nêu trong Biên bản xét đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng".***	của văn bản quy phạm pháp luật theo Kết luận số 09-KL/TW ngày 10/3/2026 của Bộ Chính trị, nâng cao tính đồng bộ tạo thuận lợi trong triển khai thực hiện. - Bổ sung điểm a, làm rõ trách nhiệm công khai thông tin người được đề nghị khen thưởng theo quy định của pháp luật hiện hành (khoản 5 Điều 84 Luật Thi đua – Khen thưởng và khoản 2 Điều 43 Nghị định số 368/2026/NĐ-CP)

NGHỊ ĐỊNH SỐ 56/2013/NĐ-CP VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 83/2025/NĐ-CP HỢP NHẤT	DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH (Ghi chú: Phần in đậm là phần sửa đổi so với Nghị định số 56/2013/NĐ-CP và Nghị định số 83/2025/NĐ-CP)	THUYẾT MINH NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	Riêng trường hợp bà mẹ có chồng, con tham gia hàng ngũ địch, khi nhận đủ giấy tờ theo quy định, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm niêm yết công khai danh sách (thông tin về bà mẹ) và quá trình tham gia hàng ngũ địch đối với chồng, con của bà mẹ tại thôn, xã nơi bà mẹ cư trú hoặc nơi bà mẹ đăng ký thường trú hoặc cư trú khi còn sống; thời gian niêm yết tối thiểu là 40 ngày; thông báo trên các phương tiện truyền thông của cấp xã để lấy ý kiến Nhân dân; lập Biên bản kết quả niêm yết công khai theo Mẫu số 03/BMVNAH Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này. ***b) Tổ chức họp xét duyệt hồ sơ của từng trường hợp đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" với thành phần đại diện cấp ủy, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, quân sự, công an và các đoàn thể có liên quan ở cấp xã. Đối với trường hợp phải thực hiện việc niêm yết công khai theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều này thì tổ chức họp xét duyệt hồ sơ sau khi thực***	- Tại điểm b khoản 4: thay cụm từ "cấp huyện" bằng cụm từ "cấp tỉnh"; bổ sung trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trình Chủ tịch UBND cấp tỉnh.

NGHỊ ĐỊNH SỐ 56/2013/NĐ-CP VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 83/2025/NĐ-CP HỢP NHẤT	DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH (Ghi chú: Phần in đậm là phần sửa đổi so với Nghị định số 56/2013/NĐ-CP và Nghị định số 83/2025/NĐ-CP)	THUYẾT MINH NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
b) [7] Ký Tờ trình về việc đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" kèm theo Danh sách đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" và 01 bộ hồ sơ của từng trường hợp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân ~~**cấp huyện.**~~	***hiện xong việc niêm yết công khai.*** c) Ký Tờ trình về việc đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" kèm theo danh sách đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" theo Mẫu số 05/BMVNAH Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này và gửi kèm 01 bộ hồ sơ của từng trường hợp ***kèm theo các tệp tin điện tử*** trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân ***cấp tỉnh;***	
c) [8] Trường hợp bà mẹ có chồng, con tham gia hàng ngũ địch, khi nhận đủ giấy tờ theo quy định, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm: Niêm yết công khai danh sách (thông tin về bà mẹ) và quá trình tham gia hàng ngũ địch đối với chồng, con của bà mẹ tại thôn, xã nơi bà mẹ cư trú hoặc nơi bà mẹ đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc cư trú khi còn sống; thời gian niêm yết tối thiểu là 40 ngày; thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương để lấy ý kiến Nhân dân; lập Biên bản kết quả niêm yết công khai theo Mẫu số 03/BMVNAH Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này. Sau khi có kết quả niêm yết công khai, thực hiện theo quy định tại điểm a, b khoản này, trong thời hạn 10	***Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về tính chính xác hồ sơ, thủ tục, điều kiện, tiêu chuẩn và các nội dung liên quan đến thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước của cá nhân đề nghị khen thưởng.***	

NGHỊ ĐỊNH SỐ 56/2013/NĐ-CP VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 83/2025/NĐ-CP HỢP NHẤT	DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH (Ghi chú: Phần in đậm là phần sửa đổi so với Nghị định số 56/2013/NĐ-CP và Nghị định số 83/2025/NĐ-CP)	THUYẾT MINH NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
ngày làm việc. ~~3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định có trách nhiệm:~~ ~~a) Chỉ đạo cơ quan được giao tiếp nhận hồ sơ, tổ chức thẩm định theo quy định;~~ ~~b) [9] Ký Tờ trình về việc đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" kèm theo Danh sách đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" và 01 bộ hồ sơ của từng trường hợp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.~~		- Bỏ khoản 3 để phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp sau sắp xếp.
4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định có trách nhiệm:	4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ có trách nhiệm:	
a) Chỉ đạo cơ quan được giao tiếp nhận hồ sơ, tổ chức thẩm định theo quy định;	***a) Chỉ đạo Sở Nội vụ ngay sau khi nhận được hồ sơ thực hiện công khai thông tin của cá nhân đề nghị khen thưởng (thông tin về bà mẹ; thông tin về chồng, con của bà mẹ lấy làm tiêu chuẩn khen thưởng) trên các phương tiện truyền thông thuộc cấp tỉnh (Báo hoặc***	+ Bổ sung điểm a khoản 4 Điều 5 của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại điểm đ khoản 4 Điều 1 của Nghị định số 83/2025/NĐ-CP bổ sung quy định trách nhiệm của Chủ

NGHỊ ĐỊNH SỐ 56/2013/NĐ-CP VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 83/2025/NĐ-CP HỢP NHẤT	DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH (Ghi chú: Phần in đậm là phần sửa đổi so với Nghị định số 56/2013/NĐ-CP và Nghị định số 83/2025/NĐ-CP)	THUYẾT MINH NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	Cổng thông tin điện tử hoặc Đài phát thanh - truyền hình...) ít nhất 10 ngày làm việc để lấy ý kiến Nhân dân. ***Việc lấy ý kiến của Nhân dân trên phương tiện thông tin truyền thông thuộc cấp tỉnh và kết quả xử lý thông tin (kể cả đơn thư khiếu nại, tố cáo nếu có) phải báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và nêu trong Tờ trình trình Thủ tướng Chính phủ về việc đề nghị xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng".*** ***b) Chỉ đạo Sở Nội vụ tổ chức thẩm định theo quy định; thực hiện việc xác nhận liệt sĩ, thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên (trừ trường hợp người con là thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên đang ở Trung tâm Điều dưỡng thương binh hoặc cư trú ở địa phương khác).***	tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: *"Chỉ đạo Sở Nội vụ ngay sau khi nhận được hồ sơ thực hiện công khai thông tin của cá nhân đề nghị khen thưởng"* để đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng, tính chính xác của thành tích.
b) [10] Ký Tờ trình về việc đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" kèm theo Danh sách đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh	c) Ký Tờ trình về việc đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" kèm theo danh sách đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà	

NGHỊ ĐỊNH SỐ 56/2013/NĐ-CP VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 83/2025/NĐ-CP HỢP NHẤT	DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH (Ghi chú: Phần in đậm là phần sửa đổi so với Nghị định số 56/2013/NĐ-CP và Nghị định số 83/2025/NĐ-CP)	THUYẾT MINH NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
hùng" và 01 bộ hồ sơ của từng trường hợp kèm theo các tệp tin điện tử của hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ.	mẹ Việt Nam anh hùng" và 01 bộ hồ sơ của từng trường hợp kèm theo các tệp tin điện tử của hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ; ***Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Thủ tướng Chính phủ về tính chính xác hồ sơ, thủ tục, điều kiện, tiêu chuẩn và các nội dung liên quan đến thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước của cá nhân đề nghị khen thưởng.***	- Tại điểm c khoản 4 bổ sung trách nhiệm của Chủ tịch UBND cấp tỉnh trong việc trình khen thưởng.
5. Bộ Nội vụ trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, trình Thủ tướng Chính phủ đề nghị Chủ tịch nước xem xét, quyết định tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng".	5. Bộ Nội vụ trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, trình Thủ tướng Chính phủ đề nghị Chủ tịch nước xem xét, quyết định tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng".	
6. Một số quy định chung: a)[11] *(được bãi bỏ);* b) Trường hợp người kê khai không lưu giữ được giấy tờ làm căn cứ xét duyệt theo quy định tại khoản 1 Điều này thì có đơn gửi Giám đốc Sở Lao động - Thương	6. Một số quy định chung: a) Trường hợp người kê khai không lưu giữ được giấy tờ làm căn cứ xét duyệt theo quy định tại khoản 1 Điều này thì có đơn gửi Giám đốc Sở Nội vụ xác nhận để làm căn cứ lập hồ sơ; b) Trường hợp người con là thương binh có tỷ lệ	

NGHỊ ĐỊNH SỐ 56/2013/NĐ-CP VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 83/2025/NĐ-CP HỢP NHẤT	DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH (Ghi chú: Phần in đậm là phần sửa đổi so với Nghị định số 56/2013/NĐ-CP và Nghị định số 83/2025/NĐ-CP)	THUYẾT MINH NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
binh và Xã hội xác nhận để làm căn cứ lập hồ sơ; c) Trường hợp người con là thương binh suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên đang ở Trung tâm Điều dưỡng thương binh hoặc cư trú ở địa phương khác thì có đơn gửi Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi quản lý thương binh xác nhận để làm căn cứ lập hồ sơ; d) Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ theo quy định, trong thời hạn 05 ngày làm việc, Ủy ban nhân dân cấp xét duyệt trả lại hồ sơ và thông báo lý do bằng văn bản. Trường hợp hồ sơ chưa rõ ràng thì yêu cầu kiểm tra, xác minh làm rõ.	tổn thương cơ thể từ 81% trở lên đang ở Trung tâm Điều dưỡng thương binh hoặc cư trú ở địa phương khác thì có đơn gửi Giám đốc Sở Nội vụ nơi quản lý thương binh xác nhận để làm căn cứ lập hồ sơ; c) Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ theo quy định, trong thời hạn 05 ngày làm việc, Ủy ban nhân dân cấp xét duyệt trả lại hồ sơ và thông báo lý do bằng văn bản. Trường hợp hồ sơ chưa rõ ràng thì yêu cầu kiểm tra, xác minh làm rõ.”.	- Sửa đổi, bổ sung điểm b và điểm c khoản 6 Điều 5 của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP theo hướng thay cụm tử ***“Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội”*** bằng cụm từ ***“Giám đốc Sở Nội vụ”*** để phù hợp với tên gọi cơ quan, tổ chức sau sắp xếp.
Điều 6. Xử lý vi phạm 1. Tổ chức, cá nhân có hành vi giả mạo hồ sơ, xác nhận không đúng sự thực hoặc vi phạm quy định tại Nghị định này thì tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. 2. Những trường hợp có kết luận của cấp có thẩm quyền là giả mạo, khai man thì bị tước danh hiệu, thu lại Bằng, Huy hiệu “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”; truy thu số tiền ưu đãi đã nhận và bồi thường thiệt hại theo	Giữ nguyên quy định tại Nghị định số 56/2013/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 83/2025/NĐ-CP	

NGHỊ ĐỊNH SỐ 56/2013/NĐ-CP VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 83/2025/NĐ-CP HỢP NHẤT	DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH (Ghi chú: Phần in đậm là phần sửa đổi so với Nghị định số 56/2013/NĐ-CP và Nghị định số 83/2025/NĐ-CP)	THUYẾT MINH NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
quy định của pháp luật. 3. Việc tước danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.		
Điều 7. Tổ chức thực hiện 1. Bộ Nội vụ có trách nhiệm: a) [12] Chỉ đạo, hướng dẫn việc xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng"; b) Tổ chức thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng". 2. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm: a) Chỉ đạo ngành Lao động - Thương binh và Xã hội hoàn thiện hồ sơ, xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" theo	4. Sửa đổi, bổ sung Điều 7 của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 1 của Nghị định số 83/2025/NĐ-CP như sau: **"Điều 7. Tổ chức thực hiện** 1. Bộ Nội vụ có trách nhiệm: a) Chỉ đạo, hướng dẫn việc xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng"; ***b) Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị của các tỉnh, thành phố, thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ***; c) Tổ chức kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng".	Tại khoản 1: Bổ sung trách nhiệm của Bộ Nội vụ: *"Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị của các tỉnh, thành phố, thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ"*. Nội dung hiện đang được quy định tại Điều 6 Thông tư liên tịch số 03/2014/TTLT-BNV-BQP-BLĐTBXH nay được bổ sung trong Nghị định để tạo thuận lợi trong trong triển

NGHỊ ĐỊNH SỐ 56/2013/NĐ-CP VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 83/2025/NĐ-CP HỢP NHẤT	DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH (Ghi chú: Phần in đậm là phần sửa đổi so với Nghị định số 56/2013/NĐ-CP và Nghị định số 83/2025/NĐ-CP)	THUYẾT MINH NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
thẩm quyền; b) Tổ chức thực hiện việc xác nhận liệt sĩ, thương binh suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định này. 3. Bộ Quốc phòng, Bộ Công an có trách nhiệm chỉ đạo cơ quan quân sự, công an phối hợp xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng". 4. Bộ Tài chính có trách nhiệm bố trí ngân sách nhà nước để thực hiện các chế độ ưu đãi đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng. 5. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố ~~trực thuộc Trung ương~~ có trách nhiệm: a) Chỉ đạo tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng"; b) Tổ chức thực hiện chế độ ưu đãi đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng thuộc phạm vi, thẩm quyền.	2. Bộ Quốc phòng, Bộ Công an có trách nhiệm chỉ đạo cơ quan quân sự, công an phối hợp xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng". 3. Bộ Tài chính có trách nhiệm bố trí ngân sách nhà nước để thực hiện các chế độ ưu đãi đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng. 4. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố có trách nhiệm: a) Chỉ đạo tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng"; ***b) Chỉ đạo Sở Nội vụ và các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện việc đề nghị xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng"; chỉ đạo tổ chức thực hiện việc xác nhận liệt sĩ, thương binh có***	khai thực hiện. - Tại khoản 4: + Bỏ cụm từ *"trực thuộc Trung ương"* để phù hợp với mô hình tổ chức bộ máy sau sắp xếp. + Bổ sung điểm b: *"b) Chỉ đạo Sở Nội vụ và các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện việc đề nghị xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà*

NGHỊ ĐỊNH SỐ 56/2013/NĐ-CP VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 83/2025/NĐ-CP HỢP NHẤT	DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH (Ghi chú: Phần in đậm là phần sửa đổi so với Nghị định số 56/2013/NĐ-CP và Nghị định số 83/2025/NĐ-CP)	THUYẾT MINH NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định này theo đúng quy định, bảo đảm chính xác, kịp thời; c) Tổ chức thực hiện chế độ ưu đãi đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng thuộc phạm vi, thẩm quyền.	*mẹ Việt Nam anh hùng"; chỉ đạo tổ chức thực hiện việc xác nhận liệt sĩ, thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định này theo đúng quy định, bảo đảm chính xác, kịp thời"* hiện đang được quy định tại Điều 6 Thông tư liên tịch số 03/2014/TTLT-BNV-BQP-BLĐTBXH nay được bổ sung trong Nghị định để tạo thuận lợi trong trong triển khai thực hiện.
Điều 8. Hiệu lực thi hành[13] 1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 7 năm 2013. Chế độ ưu đãi đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng được thực hiện theo khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 05/2012/UBTVQH13 ngày 20 tháng 10 năm 2012 của	**Điều 3. Hiệu lực thi hành và điều khoản chuyển tiếp** Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2027. Trường hợp hồ sơ đề nghị xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam	

NGHỊ ĐỊNH SỐ 56/2013/NĐ-CP VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 83/2025/NĐ-CP HỢP NHẤT	DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH (Ghi chú: Phần in đậm là phần sửa đổi so với Nghị định số 56/2013/NĐ-CP và Nghị định số 83/2025/NĐ-CP)	THUYẾT MINH NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
Ủy ban thường vụ Quốc hội. 2. Nghị định số 176-CP ngày 20 tháng 10 năm 1994 của Chính phủ về việc thi hành Pháp lệnh Quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" và các quy định pháp luật trái với quy định tại Nghị định này hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực.	anh hùng" đã được cơ quan có thẩm quyền thẩm định hồ sơ tiếp nhận trước ngày Nghị định này có hiệu lực, thì thực hiện thẩm định, trình khen theo quy định tại Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 83/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ.	
Điều 9. Trách nhiệm thi hành Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, ~~Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ~~, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố ~~trực thuộc Trung ương~~ chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.	**Điều 9. Trách nhiệm thi hành** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.	Bỏ cụm từ *", Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ"* và cụm từ *"trực thuộc Trung ương"* để phù hợp với mô hình tổ chức bộ máy sau sắp xếp.